

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 38/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2021 về việc công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Lương Thị Nh, sinh năm 1982;

Anh Đặng Văn T, sinh năm 1973;

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Nh và anh Đặng Văn T kết hôn vào ngày 02/7/2004, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bản Cầm, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn đến cuối năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống dẫn đến hai người luôn xảy ra cãi vã lẫn nhau. Hơn nữa anh Tiến hay uống rượu và mỗi lần uống rượu say lại đánh đuổi vợ ra khỏi nhà, tình cảm vợ chồng rạn nứt, không có hạnh

phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra hai bên gia đình đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không cải thiện được mà ngày càng trở lên trầm trọng. Anh chị sống ly thân từ tháng 10 năm 2020 đến nay, không ai quan tâm tới ai, không còn quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Chị Lương Thị Nh và anh Đặng Văn T xét thấy cuộc sống chung không còn hạnh phúc và đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Lương Thị Nh và anh Đặng Văn T đều xác nhận quá trình chung sống có 02 người con chung là cháu Đặng Văn Kh, sinh ngày 09/11/2005 và cháu Đặng Văn Q, sinh ngày 09/11/2007, hiện tại cả hai cháu đều phát triển bình thường. Nay ly hôn anh, chị thỏa thuận anh Đặng Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Văn Kh và chị Lương Thị Nh là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Văn Q đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Tiến và chị Nhung không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung của chị Nhung và anh Tiến là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Hai bên thỏa thuận chị Lương Thị Nh và anh Đặng Văn T mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Nh và anh Đặng Văn T. Quan hệ hôn nhân giữa chị Lương Thị Nh và anh Đặng Văn T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Đặng Văn Kh, sinh ngày 09/11/2005 cho anh Đặng Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao cháu Đặng Văn Q, sinh ngày 09/11/2007 cho chị Lương Thị Nh trực tiếp trông nom,

nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Đặng Văn T và chị Lương Thị Nh không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Lương Thị Nh và anh Đặng Văn T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lương Thị Nh và anh Đặng Văn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AC/0002636 ngày 22/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Chị Lương Thị Nh và anh Đặng Văn T đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện BT (2);
- THADS huyện BT;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – Tập QĐ.
- UBND xã Bản Cầm.

THẨM PHÁN

Trần Bích Thủy